|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tuần 24  Tiết 24 | **KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024** | **KT: Tuần 24** |

**I. HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Viết trên giấy.

- Thời gian kiểm tra: 45 phút.

**II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | Một số làng nghề truyền thống ở tỉnh QN | - Trình bày được một số làng nghề truyền thống tỉnh Quảng Nam  - Có ý thức đúng về việc giữ gìn và phát huy những giá trị của các làng nghề ở Quảng Nam. |

**III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | **Tiêu chí đánh giá** |
| Một số làng nghề truyền thống ở Quảng Nam. | **Các nội dung đánh giá**  -Hiểu khái niệm làng nghề truyền thồng  -Kể trên một số làng nghề truyền thống ở QN  - Trình bày được quy trình sản xuất một số nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Nam  **1. Mức Đạt**  - Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 3 nội dung.  - Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 2 trong 3 nội dung.  - Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 50% kiến thức trở lên của cả 3 nội dung.  **2. Mức chưa đạt**  - Học sinh trả lời chưa đúng (chưa chính xác, rõ ràng) nội dung nào.  - Học sinh trả lời đúng 1 trong 3 nội dung.  - Học sinh trả lời chưa đúng (chưa chính xác, rõ ràng) đến 50% của cả 3 nội dung.  - Nội dung trả lời sơ sài, nội dung không liên quan. |

**------------ Hết -------------**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ tên:..........  Lớp | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG - LỚP 6**  Thời gian: 45 phút (không kể giao đề) | **ĐÁNH GIÁ:** |

**Câu 1.** Em hiểu thế nào là làng nghề truyền thống? Kể tên một số làng nghề truyền thống tiêu biểu ở Quảng Nam?

**Câu 2.** Hoàn thành bảng sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nghề** | **Nguyên liệu** | **Quy trình** |
| Nghề gốm Thanh Hà |  |  |
| Đèn lồng Hội An |  |  |
| Tơ lụa Mã Châu |  |  |

**------------ Hết ----------**

|  |  |
| --- | --- |
| **Người ra đề** | **Người duyệt** |
| **Cao Thị Diễm** |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

Câu 1.

Làng nghề truyền thống là nơi tập trung một hoặc nhiều nghề của cộng đồng cư  
dân trên một địa bàn, có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời, được truyền từ đời  
này sang đời khác, nhằm tạo ra những sản phẩm đặc trưng của địa phương, có giá  
trị kinh tế, văn hoá,…

Những làng nghề truyền thống tiêu biểu ở Quảng Nam như: gốm  
Thanh Hà ở phường Thanh Hà, thành phố Hội An; đèn lồng ở thành phố Hội An; đúc  
đồng Phước Kiều ở xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn; trống Lâm Yên ở xã Đại Minh,  
huyện Đại Lộc; dệt lụa Mã Châu ở thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên;...

**Câu 2.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nghề** | **Nguyên liệu** | **Quy trình** |
| Nghề gốm Thanh Hà | Đất sét | Bước 1: Làm đất  Bước 2: Chuốt gốm Bước 3: Sửa nguội  Bước 4: Nung gốm  Bước 5: Ra lò |
| Đèn lồng Hội An | Tre, vải, keo dán, bút vẽ, chỉ màu... | Bước 1: Làm khung đèn  Bước 2: Bọc vải cho đèn  Bước 3: Trang trí cho đèn |
| Tơ lụa Mã Châu | Sợi tơ tằm | Bước 1: Nuôi tằm  Bước 2: làm kén, nhả tơ  Bước 3: Ươm tơ  Bước 4: Dệt lụa  Bước 5: Nhuộm màu |

**\* Cách đánh giá HS KT**

**- Đạt**

- Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 2 trong 3 nội dung.

- Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 1trong 3 nội dung.

- Học sinh trả lời đúng (chính xác, rõ ràng) 30% kiến thức trở lên của cả 3 nội dung.

**- Chưa đạt**

- Học sinh trả lời chưa đúng (chưa chính xác, rõ ràng) nội dung nào.

- Học sinh trả lời chưa đúng (chưa chính xác, rõ ràng) đến 70% của cả 3 nội dung.

- Nội dung trả lời sơ sài, nội dung không liên quan.